

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 24/9/2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hương và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bấy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/9//2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thanh Ng**, sinh năm 2002. Địa chỉ cư trú: thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh **Tô Quang H**, sinh năm 2000. Địa chỉ cư trú: thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thanh Ng trình bày: Chị và anh Tô Quang H kết hôn vào ngày 06/7/2020 được đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 01 năm thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do không hợp nhau về tính tình, thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh cãi chửi nhau. Anh H đánh đập chị nhiều lần nên đã 2 lần chị phải bỏ về nhà bố mẹ ở. Lần 1 khi chị sinh con được 7 tháng, do bị anh H đánh đập nên chị đã về nhà bố mẹ để ở được hơn 1 tháng thì anh H sang xin lỗi và đón chị về. Chị về chung sống với anh H được 3 tháng anh H vẫn không chịu làm ăn, chị có góp ý với anh H về việc đi làm để lấy tiền chăm lo cho gia đình, anh H không nghe mà còn đánh chị. Đến cuối năm 2022, do xác định không còn tình cảm với anh H nên chị đã về nhà bố mẹ để ở và vợ chồng sống ly thân từ đó không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho được ly hôn anh H để giải phóng cho đôi bên khỏi giằng buộc.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tô Ngọc Anh T , sinh ngày 04/12/2020, hiện chị Ng đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn, nguyện vọng của c Ng xin được trực tiếp nuôi con chung và tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Chị Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung, tài sản riêng nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Tô Văn H, quá trình Toà án giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập anh H nhiều lần đến Toà án để làm việc nhưng anh H đều không đến nên Toà án không thể lấy lời khai xác định quan điểm của anh H được. Toà án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà nhưng anh H đều không đến.

Tại biên bản biên bản xác minh với UBND xã Kim Đính và biên bản làm việc với ông Tô Tiến M1, phó thôn C, xã K xác định được như sau: Chị Ng và anh H được đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, chị Ng và anh H chung sống tại thôn C, xã K được một thời gian thì chị Ng bỏ về nhà bố mẹ để ở. Đối với anh Tô Quang H, do làm ăn thua lỗ nên thường xuyên đi sớm về khuya, có khi anh H đi vài ngày mới nhà nên việc giao các văn bản của Toà án trực tiếp cho anh H gặp khó khăn.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực

hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về việc giải quyết vụ án: Quan điểm VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Ng được ly hôn anh H; Về con chung: Đề nghị HĐXX giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng về việc không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: không đặt ra việc giải quyết. Về án phí: chị Ng phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Tô Quang H hiện đang cư trú tại huyện Kim Thành nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Chị Ng là nguyên đơn có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt, anh Tô Quang H được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên toà vẫn vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Ng và anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh Ng và anh Tô Quang H kết hôn với nhau trên tinh thần tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Ng và anh H chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Quá trình vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị Ng đã ba lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, hai bên đã sống ly thân từ tháng 1/2022 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án báo anh H nhiều lần đến Toà án để hoà giải việc chị Ng xin ly hôn, song anh H đều không đến đã chứng minh được việc anh H không có ý thức và mong muốn hàn gắn để đoàn tụ. Hội đồng xét xử thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thanh Ng xin được ly hôn anh Tô Quang H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu xin được nuôi con của chị Ng thì thấy: con chung của chị Ng và anh H là Tô Ngọc Anh T hiện dưới 36 tháng tuổi và đang do chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, Toà án giao cho chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con nên không đặt ra việc giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Thanh Ng không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Thanh Ng là nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn nên chị Nphải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh Ng , cho ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh Ng và anh Tô Quang H.

2. Về con chung: Giao con chung Tô Ngọc Anh T , sinh ngày 04/12/2020 cho chị Lê Thị Thanh Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Ng tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra việc giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Thanh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2021/0003057 ngày 05 tháng 5 năm 2023. Chị Ng đã nộp đủ.

5. Quyền kháng cáo: Chị Ng và anh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THA Dân sự huyện Kim Thành;
- UBND xã Kim Đình, huyện Kim Thành (nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Ngọc Bích